TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày: 20 - 3 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đức Chung

Ông Phạm Văn Huynh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi N H, sinh năm 1980; giới tính: Nam; nơi sinh: TH; nơi đăng ký thường trú: Số A, LT B, khu phố BD, phường LB, thành phố BH, tỉnh ĐN; nơi sinh sống: Sống lang thang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 08/12; con ông Bùi N N và bà Quách Thị Đ; Vợ: Lê Thị Thuý V và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009.

+ Tiền án: Ngày 17/8/2020 bị Toà án nhân dân Thành phố Biên Hoà xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép cất ma tuý, Bản án số 424/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2022;

+ Tiền sự: Ngày 21/8/2023 bị Ủy ban nhân dân phường Long BìnhTân, Thành phố Biên Hoà xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- Bị hại:

1. Ông Võ Văn Q, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Số A, Tổ B, Khu phố C, phường AH, thành phố B H, tỉnh Đ N(vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 04, Tổ 17, Khu phố 2, phường LBT, thành phố B H, tỉnh Đ N(vắng mặt)

3. Anh Trần Quang N, sinh năm 2005.

Địa chỉ: Tổ 12, khu PT, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đ Ni. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Công Chức, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Lô 2, Đường B, Tổ A, Khu phố C, phường LBT, thành phố B H, tỉnh ĐN. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố B H, tỉnh Đ N(vắng mặt)

3. Chị Võ Thị Bảo Tr, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 23, khu Phước Hải, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đ Ni. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài H nảy sinh ý định tìm tài sản để sơ hở của người dân để trộm cắp. Ngày 22/11/2023, H mang theo 01 túi đeo chéo bên trong có đựng 01 tua vít bake dài 15cm cán bằng nhựa, 01 lục giác 06 dài 20 cm, (hình chữ L), 01 khoá cỡ 8, 01 khoá cỡ 10, 01 ống lục giác mở bugi bằng sắt dài 8cm, 01 thanh sắt dài 10 cm mài dẹp 01 đầu, 01 kềm răng, 01 dao rọc giấy, 01 băng keo màu đen rồi đón xe buýt đi từ ngã ba Vũng Tàu đến thị trấn Long Thành, mục đích tìm nhà nào có tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến 19 giờ cùng ngày H đi bộ vào đường hẻm thuộc Tổ 12, khu phước Thuận, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, thì phát hiện có 01 xe mô tô biển số 60G1 – 500.75 của anh Trần Quang N dựng ở bên đường trước nhà anh N, đầu xe quay vào hướng trong nhà, không có người trông coi nên H đi đến quay đầu xe hướng ra đường để lên xe chạy tẩu thoát. Cùng lúc này có người dân phát hiện truy hô thì H bỏ xe chạy bộ, bị quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ báo Công an thị trấn Long Thành đến lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra, trước đó trong khoảng thời gian từ ngày 13/8/2023 đến ngày 15/8/2023 H còn thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, cụ thể như sau:

Lần 01: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/08/2023, H đi bộ trên đường phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, mục đích tìm kiếm nhà nào có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Khi đến phía sau nhà của ông Nguyễn Công Chức tại Lô 2, Đường B2, Tổ 6A, Khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, H trèo qua hàng rào lưới B40 đi đến nhà để xe dùng thanh sắt cậy cửa nhà xe vào bên trong thì phát hiện có xe mô tô biển số 60V8-3899, chìa khóa xe cắm sẵn ở ổ khoá xe (xe này của ông Võ Văn Quí gửi nhờ ở nhà anh Chức), H nổ máy điều khiển xe mô tô trên về phòng trọ của mình tại Tổ 20, Khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai cất giấu. Tại đây, H tháo biển số xe và 02 yếm của xe mô tô biển số 60V8-3899. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày có Nguyễn Hồng T, sinh năm 1992, ngụ ấp Vàm Biển,

xã Lình Huỳnh, huyện Hòn Đất, Kiên Giang đến phòng trọ của H chơi thấy biển số 60V8- 3899 để dưới nền nhà thì T xin H biển số xe này, H đồng ý và nhờ T chụp hình xe mô tô biển số 60V8-3899 để đăng bán xe trên mạng xã hội, sau đó T lấy biển số xe 60V8-3899 đem về,

Lần 02: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, tương tự H đi bộ đến trước nhà chị Nguyễn Thị S ngụ số 04, Tổ 17, Khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, thấy không có người trông coi, cửa nhà bếp mở, H trèo qua tường rào đi vào trong nhà bếp thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande biển số 60F1-661.75 chìa khóa còn cắm ở ổ khoá xe, H phát hiện ở kệ để giày dép gần đó có 01 chìa khóa, H lấy chìa khóa này đi ra mở cổng rồi dắt xe mô tô trên ra đường nổ máy điều khiển xe về phòng trọ cất giấu. Khi về đến phòng trọ, H kiểm tra bên trong cốp xe có 01 căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô biển số 60F1-661.75, 01 bằng lái xe A1, 01 Bằng lái xe B2, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Thị S, H cất giấu những giấy tờ trên ở phòng trọ. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 60V8-3899 (đã tháo biển số xe) tìm người để bán, khi H điều khiển xe trên đến khu vực phường Long Bình Tân thì gặp người mua ve chai (không rõ nhân thân, lai lịch) H bán xe cho người lạ này với số tiền 600.000 đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 16/8/2023, anh Hồ Xuân Vũ, sinh năm 1990, ngụ khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (là bạn bị hại Võ Văn Quí) biết được Nguyễn Hồng T là người đăng bán xe mô tô 60V8-3899 trên mạng xã hội nên đã báo cho anh Quí biết, anh Quí đến trình báo Công an phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa. Công an phường Long Bình Tân đã mời T về trụ sở làm việc và đến phòng trọ của T thu giữ biển số xe mô tô số 60V8-3899 đồng thời kiểm tra hành chính phòng trọ Bùi N H thuê nêu trên đã thu giữ 01 xe mô tô biển số 60F1-661.75 chiếm đoạt của chị S, 01 bộ yếm màu đỏ của xe mô tô biển số 60V8-3899. Trong khi Công an phường Long Bình Tân đang kiểm tra phòng trọ của H thì H trở về, thấy vậy, sợ bị bắt nên H bỏ trốn.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda winner X biển số 60G1-500.75;

- 01 xe mô tô Yamaha Nozza Grande biển số 60F1-661.75 cùng các giấy tờ liên quan mang tên Nguyễn Thị S (gồm: 01 căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô BS 60F1-661.75, 01 bằng lái xe A1, 01 bằng lái xe B2, 01 thẻ Bảo hiểm y tế, 01 bảo hiểm xe 60F1-661.75 tất cả đều mang tên Nguyễn Thị S)

- 01 biển số xe mô tô 60V8-3899 và 02 yếm xe màu đỏ (đã trả cho ông Quí tại BL 200)

- 01 điện thoại di động Vivo màu đen;

- 01 túi vải đeo chéo, màu đen, bên trong có 01 tu vít bake dài 15cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 lục giác 06, dài 20cm, cán bằng nhựa hình chữ "L", mài dẹp; 01 khóa 08, dài 12cm; 01 khóa 10, dài 14cm; 01 ống mở bugi bằng sắt, dài 08cm; 01 thanh sắt dài 10cm, được mài dẹp và nhọn một đầu; 01 kềm răng, dài 16cm, cán bọc nhựa màu đỏ, đen; 01 dao rọc giấy, cán bằng nhựa, màu xanh, dài 16 cm; 01 băng keo điện màu đen.

- 02 USB chứa 02 đoạn camera ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Bùi Ngọc Hùng tại phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa, Đồng Nai.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 372/KL.ĐGTSTT ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự kết luận chiếc xe môtô hiệu Honda winner X, biển số 60G1 – 500.75 có trị giá 19.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 527/KL.ĐGTSTT ngày 05/10/2023 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự thành phố Biên Hoà kết luận:

+ 01 xe mô tô biển số 60V8-3899 trị giá 7.500.000 đồng

+ 01 xe mô tô biển số 60F1-661.75 trị giá 21.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cả 03 lần mà H chiếm đoạt là : 47.500.000 đồng

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS LT ngày 01/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Bùi N H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng và đề nghị:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo "Phạm tội 02 lần trở lên", "Tái phạm" quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi N H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi N H mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Đối với anh Nguyễn Hồng T là người do H nhờ chụp hình xe mô tô biển số 60V8- 3899 để đăng lên mạng xã hội rao bán nhưng T không biết xe mô tô trên do H trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

Quá trình điều tra xác định sau khi H trộm cắp xe mô tô biển số 60V8-3899 của ông Q, H có tháo biển số cho T và nhờ T đăng thông tin lên mạng xã hội để rao bán xe nêu trên. Tuy nhiên lời khai của T và lời khai của bị cáo H đều xác định T không biết xe mô tô trên do H trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố.

Về biện pháp tư pháp: 01 túi vải đeo chéo, màu đen, bên trong có 01 tu vít bake dài 15cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 lục giác 06, dài 20cm, cán bằng nhựa hình chữ "L", mài dẹp; 01 khóa 08, dài 12cm; 01 khóa 10, dài 14cm; 01 ống mở bugi bằng sắt, dài 08cm; 01 thanh sắt dài 10cm, được mài dẹp và nhọn một đầu; 01kềm răng, dài 16cm, cán bọc nhựa màu đỏ, đen; 01 dao rọc giấy, cán bằng

nhựa, màu xanh, dài 16 cm; 01 băng keo màu đen là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

Buộc bị cáo Bùi N H bồi thường cho ông Võ Văn Quí số tiền 7.500.000 đồng giá trị xe mô tô 60V8-3899 do H chiếm đoạt không thu hồi được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt bị hại ông Võ Văn Quí, bà Nguyễn Thị S, anh Trần Quang N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Công Chức, anh Nguyễn Hồng T và chị Võ Thị Bảo Tr. Xét thấy, ông Quí, bà S, ông Chức, chị Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và anh N, anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, ông Quí,bà S, anh N, ông Chức, anh T và chị Tr đã có lời khai tại hồ sơ nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, do không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp. Trong khoảng thời gian từ ngày 13/8/2023 đến ngày 22/11/2023, tại địa bàn huyện Long Thành và thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, H đã 03 lần trộm cắp tài sản cụ thể:

Lần 01: Ngày 22/11/2023, H đi bộ vào đường hẻm thuộc Tổ 12, khu phước Thuận, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành thì phát hiện 01 xe mô tô biển số 60G1 – 500.75 của anh Trần Quang N dựng ở bên đường trước nhà, H đi đến quay đầu xe hướng ra đường để lên xe chạy tẩu thoát thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ, báo Công an thị trấn Long Thành đến lập biên bản phạm tội quả tang. Trị giá xe mô tô biển số 60G1 – 500.75 là 19.000.000 đồng.

Lần 02: Vào ngày 13/08/2023, với thủ đoạn tương tự, Bùi N H lén lút đột nhập vào nhà của ông Nguyễn Công Chức ngụ Lô 2, đường B2, Tổ 6A, Khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai chiếm đoạt 01 mô tô biển số 60V8-3899 của ông Võ Văn Quí đem bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch được số tiền 600.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Trị giá xe mô tô biển số 60V8-3899 là 7.500.000 đồng

Lần 03: Vào ngày 15/08/2023, với thủ đoạn tương tự, H lén lút đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị S , ngụ số 04, Tổ 17, Khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa chiếm đoạt 01 mô tô biển số 60F1 – 661.75 của bà Nguyễn Thị S đem về phòng trọ H thuê ở Tổ 20, Khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai cất giấu chờ tiêu thụ. Trị giá xe mô tô biển số 60F1 – 661.75 là 21.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 03 xe mô tô mà H chiếm đoạt là 47.500.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi N H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, giá trị tài sản bị chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng, ngoài ra bị cáo đã bị kết án 02 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý tại bản án số 424/2020/HSST ngày 17/8/2020 của Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt áp dụng: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Đối với anh Nguyễn Hồng T: Quá trình điều tra xác định sau khi lấy trộm được xe mô tô biển số 60V8-3899 H nổ máy điều khiển xe mô tô trên về phòng trọ của mình tại Tổ 20, Khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày anh T đến phòng trọ của H chơi thấy biển số 60V8- 3899 để dưới nền nhà thì xin H biển số xe này, H đồng ý và nhờ T chụp hình xe mô tô biển số 60V8-3899 để đăng bán xe trên mạng xã hội. Anh T không biết xe mô tô trên do H trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Hồng T là phù hợp.

Đối với đối tượng tên Út là người sống chung với bị cáo H: Quá trình điều tra xác định sau khi trộm được xe mô tô Yamaha Nozza Grand màu xanh biển số 60F1- 661.75 H chạy về phòng trọ thì Út có nghi ngờ xe này do H trộm cắp nên H và Út cãi nhau, sau đó Út bỏ đi đâu H không liên lạc được. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành tiến hành xác minh nhưng không rõ nhân thân, lý lịch đối tượng tên Út, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xác minh và xử lý sau.

[7] Biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60G1 – 500.75 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành đã trả lại anh Trần Quang N và 01 xe mô tô biển số 60F1-661.75 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành đã trả lại cho bà Nguyễn Thị S là phù hợp. Nhận lại tài sản anh N và bà S không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

- 01 điện thoại di động Vivo màu đen thu giữ của anh Nguyễn Hồng T do không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh T là phù hợp.

- Đối với xe mô tô 60V8-3899 của anh Võ Văn Quí không thu hồi được, anh Quí yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe số tiền là 7.500.000 đồng, xét yêu cầu của ông Q là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc bị cáo Bùi N H có trách nhiệm bồi thường cho ông Võ Văn Quí số tiền 7.500.000 đồng.

- Đối với 02 USB chứa 02 đoạn camera ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Bùi Ngọc Hùng tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 túi vải đeo chéo, màu đen, bên trong có 01 tu vít bake dài 15cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 lục giác 06, dài 20cm, cán bằng nhựa hình chữ "L", mài dẹp; 01 khóa 08, dài 12cm; 01 khóa 10, dài 14cm; 01 ống mở bugi bằng sắt, dài 08cm; 01 thanh sắt dài 10cm, được mài dẹp và nhọn một đầu; 01 kềm răng, dài 16cm, cán bọc nhựa màu đỏ, đen; 01 dao rọc giấy, cán bằng nhựa, màu xanh, dài 16 cm; 01 băng keo điện màu đen là công cụ bị cáo Bùi N H sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Bùi N H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Bùi N H **03 (ba) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Bùi N H bồi thường cho ông Võ Văn Quí số tiền 7.500.000 đồng (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải đeo chéo, màu đen, bên trong có 01 tu vít bake dài 15cm, cán bằng nhựa màu

đen; 01 lục giác 06, dài 20cm, cán bằng nhựa hình chữ "L", mài dẹp; 01 khóa 08, dài 12cm; 01 khóa 10, dài 14cm; 01 ống mở bugi bằng sắt, dài 08cm; 01 thanh sắt dài 10cm, được mài dẹp và nhọn một đầu; 01 kềm răng, dài 16cm, cán bọc nhựa màu đỏ, đen; 01 dao rọc giấy, cán bằng nhựa, màu xanh, dài 16 cm; 01 băng keo điện màu đen hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/11/2023.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi N H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 375.000đ (*ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- NTG Công an huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Minh Thảo